



VÕ MINH

CÓ  
MỘT  
THỜI

*như thế*



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

**WAKA**

# CÓ MỘT THỜI NHƯ THẾ

---\* ❖ \*---

Tác giả: **Võ Minh**


Nhà xuất bản: **Sự thật**

---

Text: **Waka**

Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**

## LỜI DẪN NHẬP

“ ó một thời như thế” của tác giả Võ Minh - cựu binh trung đoàn 271 - là một thiên hồi ký sống động khắc họa những tháng ngày chiến tranh khốc liệt. Ở đó, từ những ngày vượt Trường Sơn vào miền Nam kháng chiến, cho đến những trận đánh đẫm máu, ta thấy được cuộc đời lính anh dũng đầy gian nguy, bom đạn nhưng cũng không thiếu những khoảnh khắc vô tư, trẻ trung. Lối viết giản dị, trung thực khiến cho từng trang ký đượm cảm xúc.

# ĐƯỜNG VÀO MẶT TRẬN

## 1. Trên đường hậu phương

**N**gày 21/10/1971 là điểm mốc trong cuộc đời tác giả - đó là ngày tiểu đoàn của ông nhận lệnh ra chiến trường sau 10 tháng huấn luyện vất vả. Đi cùng ông có ba người bạn thân đồng hương từ thuở cấp ba là Trần Văn Hồng, Trần Ngọc Nam và Nguyễn Văn Quế.

Công tác chuẩn bị diễn ra nhanh chóng. Sáng hôm 23/10, đơn vị được phát quân trang, thuốc men, đạn dược đủ để sống và chiến đấu độc lập trên mọi địa hình trong khoảng thời gian dài. Đến đầu giờ chiều là hạn cuối để nộp “Quyết tâm thư” bằng máu. Võ Minh sợ đau không dám tự chọc cho tay chảy máu bèn tìm đến Nam cầu cứu. Nam và Hồng giúp ông cứa vào ngón tay cho máu chảy ra, song vì máu quá ít không đủ viết phải nhờ máu của Nam thì bức “Quyết tâm thư” của ông mới hoàn thành.

Ngày ra trận đã đến. Đoàn tân binh tâm trạng náo nức. Bữa cơm cuối cùng được chuẩn bị chu đáo nhưng không ai thấy ngon miệng. Họ ngóng trông mãi về phía con lộ lớn, liệu rằng cha mẹ gia đình có kịp gặp mặt từ giã hay chẳng? Và rồi reo lên vỡ òa khi thấy người thân xuất hiện ngoài đường lớn, vội vàng lao ra đón. Giây phút xúc động, tác giả cố kiềm nước mắt để mẹ yên lòng, song bà đã nghẹn ngào ôm chầm lấy ông mà khóc. Đoàn tân binh, theo sau đó là người nhà, lũ lượt di chuyển từ xã Quỳnh Châu đến ga Cầu Giát cho kịp chuyến tàu đi Vinh. Hai mẹ con ông chia tay ở ga Quán

Hành, cũng ở đó, những tiếng gọi, tiếng khóc thốn thức lan ra cả đoàn tàu.

## 2. Trên đường Trường Sơn

Đoàn chiến sĩ nhanh chóng đã tới nơi, được ô tô vận tải quân sự chở lên đến đỉnh núi vượt Trường Sơn. Đường đi quanh co nhiều đá sỏi, có các đơn vị thanh niên xung phong phá đá mở đường. Đêm, xe từ đỉnh dốc đưa bộ đội xuống tập kết ở một thung lũng nơi đặt trạm giao liên số 5 của Binh đoàn Trường Sơn. Sau bốn ngày nghỉ ngơi, đơn vị của tác giả sáp nhập với trung đoàn thực binh 271 rất cơ động, độc lập chiến đấu trong mọi tình huống, vì vậy mà phải mang vác nặng hơn. Ở đây, tốp lính trẻ vẫn còn hào hứng, hưởng ứng chiến dịch làm *“Chiếc gậy vượt Trường Sơn”* bằng cây song già, xem phim với nhau.

Khi bắt đầu chặng đường hành quân cuốc bộ, những mệt nhọc đã thế chỗ cho niềm háng hái ban đầu. Mang chiếc ba lô cồng kềnh khiến chân và vai ông sưng đau lúc về cuối ngày, song đoàn quân vẫn luôn di chuyển đều đặn không dừng lại. Đường hành quân đầy gian nguy, ban ngày đầy máy bay trinh sát lùng sục, ban đêm nhường chỗ cho máy bay C130 bắn phá dọc tuyến đường đi. Song rừng già Trường Sơn vẫn mang một nét đẹp thơ mộng lạ thường khi vắng tiếng máy bay. Lúc này, tất cả những đồ vật không cần thiết đều bị vứt bỏ, mọi người tối giản hóa nhất có thể, song chiếc ba lô vẫn còn rất nặng nề. Càng ngày tốp lính càng có nhiều kinh nghiệm sinh tồn hơn giữa rừng.

Từng ấy gian lao chưa thể so được với con dốc tai mèo thẳng đứng chọc thẳng trời mà đoàn binh phải vượt qua. Trên vai họ nhẹ nhất cũng phải 25kg. Mọi người rùng mình rồi cùng nhau tiến lên. Có

đoạn từ trên nhìn xuống không còn thấy rõ cảnh vật bên dưới, chỉ có biển mây mênh mông dập dềnh. Người bạn thân của tác giả là Hồng la lên vì sợ hãi, lập tức được Nam trấn an và nhờ mọi người giúp khuôn vác bớt đồ đạc. Cuối cùng đoàn binh cũng thành công vượt qua con dốc sang đến rừng của Lào.

Họ phải tiếp tục vượt qua con dốc cao hơn, nhưng lúc này cậu Lượng trong đội lại lên cơn sốt ác tính khiến mọi người trong tiểu đội lo lắng. Sáng hôm sau lúc lên đường, tiểu đội lên tinh thần thay nhau cáng Lượng vượt dốc. Dù mệt mỏi và có lần suýt bỏ mạng vì trượt ngã song cuối cùng cũng qua được con dốc cao nhất Trường Sơn. Tốp lính đến ngã ba biên giới Việt - Lào - Campuchia, chưa kịp mừng vì lương thực tiếp tế đầy đặn hơn thì đã phải vật vã vì uống phải hộp sữa gỉ sét. Nhưng không thể nghỉ thêm lấy sức, đoàn binh tiếp tục hành quân xuôi dòng Xê Công đến Campuchia.

### **3. Trên đường Campuchia**

Đêm giao thừa xa nhà, đoàn binh lên ca nô xuôi dòng về thị trấn Stungtreng, vừa đi vừa phải lẩn tránh máy bay trinh sát của địch. Ban ngày trú ẩn nhà dân, ban đêm di chuyển, đến ngày mừng hai Tết họ đổ quân lên bờ, hành quân qua rừng cao su nối đường 22 ở tỉnh Tây Ninh. Đơn vị tiếp tục đi dọc tuyến đường 7 đến tập kết ở thị trấn Đôn Tây, Campuchia - trạm cuối cùng của đoàn giao quân miền Bắc vào. Song ngay lập tức họ phải di chuyển sang địa điểm khác vì vừa được tin ban đêm B52 địch sẽ tập kích. Hai đại đội không nhận được lệnh rút bị thương vong rất nhiều. Tại đây, trước khi ra trận, tốp tân binh được chia vào các đơn vị mới. Phút chia ly bồi hồi. “Ai sẽ còn, ai sẽ mất? Ai sẽ được trở về miền Bắc thân yêu?”

## VÀO TRẬN

**Q**ũ Minh được bổ sung làm liên lạc đại đội 3, tiểu đội 8. Cả đơn vị tiếp tục hành quân về rừng chuối Ôrăngâu của Campuchia, nghỉ ở đây một tháng chuẩn bị cho trận đánh lớn nằm trong chiến dịch lớn toàn miền. Một chiều, ông và Hồng rủ nhau ra bãi sắn, bị các anh biết được nên trên đường đã đóng giả thành trạm trưởng, tổ chức “trấn lột” sắn của hai người. Đêm ấy, mọi người được một tràng cười.

Nhận lệnh đánh chiếm căn cứ Thiện Ngôn - Xa Mát, giải phóng khu vực đường 22 thuộc Tây Ninh, trung đoàn rút khỏi rừng hành quân về Việt Nam. Hoạt động di chuyển chỉ có thể thực hiện vào ban đêm vì ban ngày máy bay trinh sát rà soát, thấy bất thường sẽ bắn pháo hiệu cho máy bay A37 ném bom. Nhiều chiến sĩ đã hi sinh, riêng trung đoàn trưởng không thể chỉ huy trận mở màn vì mất một cánh tay.

Sau khi đào công sự chuẩn bị sẵn sàng, khoảng 7 giờ sáng ngày 2/4/1972, quân ta giành thắng lợi rực rỡ, tiêu diệt một đại đội biệt kích địch. Song niềm vui không kéo dài lâu vì ngay sau đó loạt đạn pháo, bom liên tục dội xuống trận địa liên tục suốt 30 phút. Bộ đội ta đáp trả bằng những quả đạn cối 60, quân địch hoàn toàn bị khống chế, song đạn pháo từ các cứ điểm xung quanh vẫn đều đặn dội đến. Trải qua một ngày chiến đấu ác liệt, mọi người biết đồng đội vẫn bình an, ôm chầm lấy nhau khóc. Anh Tài nuôi quân nhiều lần

bật khóc khi thấy bom đạn địch dội ác liệt vào đội hình chốt giữ của đại đội.

Hôm sau cuộc chiến lắng xuống nhiều do chiến dịch của ta diễn ra trên toàn miền Nam khiến hỏa lực địch bị phân tán. Cự điểm Xa Mát được giải phóng, bàn giao cho tiểu đoàn khác. Võ Minh cùng tiểu đoàn 8 được lệnh phục kích địch rút chạy trên đường 22, gần cứ điểm Thiện Ngôn - Tân Biên. Sáng sớm, địch rải mìn, quân ta bắn trả, tiếp đó là loạt đạn pháo dội xuống, rồi theo sau là đợt rải bom của máy bay A37. Rất may cả hai đợt đều không có thương vong. Quân Sài Gòn điều thêm xe tăng và bộ binh. Trận đánh này khiến năm người hy sinh và nhiều người khác bị thương do mảnh đạn pháo găm vào. Đêm đến, hai bên ngừng bắn, mọi người xúc động ôm chầm lấy nhau sau ngày chiến đấu ác liệt.

Ngày kế tiếp, quân ta nhanh chóng làm chủ hoàn toàn trận địa. Thị trấn Tân Biên hoàn toàn giải phóng. Đơn vị tiếp tục hành quân đến Thiện Ngôn. Đại đội vượt sông Vàm Cỏ Đông an toàn đến làng (phum/sóc) của người Campuchia. Người dân triu mến, hiếu khách đã cho đại đội ở qua đêm, thiết đãi ăn uống. Sau khi đi thực địa, lệnh tấn công được phát đi vào đêm. Địch bị bất ngờ ban đầu song phản ứng lại rất dữ dội nhưng không thắng nổi đạn cối của ta. Thắng lợi, quân ta bàn giao lại chốt cho bộ đội Campuchia. Trong trận tiếp theo khu vực thị trấn Chi Phu, Lò Xúp được giải phóng và bàn giao. Song quân số đại đội ngày càng giảm, từ 82 giờ chỉ còn chưa tới 60.

Trung đoàn tiếp tục hành quân về biên giới gần Tây Ninh. Ban chỉ huy trung đoàn và đại đội có sự thay đổi. Trận tiếp theo ở Rừng Dừa. Quân ta xâm nhập vào ấp chiến lược, địa hình nơi đây rất khó khăn cho việc vận động và quan sát mục tiêu. Võ Minh giữ nhiệm vụ



liên lạc. Đến chiều, xạ thủ của ta tiêu diệt hai lô cốt là trọng điểm hỏa lực của địch nên chúng phản kháng yếu dần. Máy bay địch liền sau đó ném bom dữ dội. Vì một sự vô ý mà tác giả nhầm lẫn giữa ta và địch, rơi vào nguy hiểm. Cậu Coong biết tin không màng nguy hiểm một mình chạy đến giải nguy cho ông.

Đoàn tiếp tục đóng quân tại Sóc Nóc. Tại đây, hay tin người bạn thân Trần Văn Hồng đã hy sinh, ông không kiềm được nước mắt. Rồi Sóc Nóc, đại đội hành quân đến Long An rồi có mặt tại ấp An Thuận để chiến đấu. Ở đây, đại đội 3 ở lại nhà má Hai Quân và các chị, các má hết lòng yêu thương, che chở.

Liên tiếp hai trận ở ngã ba Lộc Giang và xã Mỹ Hạnh, quân ta điềm tĩnh khống chế địch, nhanh chóng chiếm cứ điểm và bàn giao cho đơn vị khác tiếp quản. Đáng buồn thay nhiều chiến sĩ đã hy sinh.

Để bảo vệ ban chỉ huy trung đoàn tại Gò Nổi, cả tiểu đội 8 về tập kết ở ấp An Hòa. Đội hình chiến đấu đại đội 3 gồm ban chỉ huy nằm giữa bãi đất hoang, ba phía bố trí ba trung đội. Trận chiến dự báo vô cùng ác liệt. Mọi người thức trắng đêm đào hầm chiến đấu. Địch lặng lẽ tiến công sớm, không kịp báo cho chỉ huy, Võ Minh vội bóp cò súng, mọi người nhờ đó bừng tỉnh. Địch bị đẩy lùi, liền gọi máy bay đến ném bom liên tục. Chúng cho một chiếc xe tăng tiến vào để như xạ thủ của ta, vì vậy mà hai chiến sĩ xạ thủ đã hy sinh. Tình hình nguy cấp, nhân lực và đạn dược đều cạn kiệt, đại đội 3 xin chi viện lại nhận được tin xấu: địch đã bao vây ba phía tiểu đoàn 8, lệnh cho đại đội 3 phải bằng mọi giá giữ chân chúng, không cho chúng chọc thủng đội hình. Lúc này Võ Minh thống nhất với anh Huru chỉ huy điều thêm một xạ thủ chống tăng.

Bò qua bãi hố bom tan hoang, ông gặp được ba anh em trung đội 1, còn lại đã hy sinh gần hết. Ba người ôm lấy nhau nghẹn ngào. Tình thế nguy cấp, Võ Minh nhanh chóng đến trung đội 3 gọi hỏa lực ngăn địch chọc thủng đội hình. Nhiều lần bị địch phát hiện và bắn, song nhanh trí không màng nguy hiểm, ông may mắn thoát nạn. Anh Dôn xạ thủ được điều lao vụt đi chi viện nhưng bị địch phát hiện, anh hy sinh, vẫn trong tư thế khom lưng ôm chặt khẩu súng, mặt hướng thẳng về quân thù. Sau một ngày chiến đấu đầy mất mát, đại đội chỉ còn 13 người.

Đêm hôm sau, hai tiểu đoàn 8, 9 vượt sông Vàm Cỏ Đông đóng quân ở Campuchia. Đến phum Sóc Nóc, tin xấu lại đến: anh Vinh chỉ huy trung đội 2 hi sinh, đơn vị chỉ còn 12 người. Giờ đây, tất cả đang còn bàng hoàng về cuộc chiến vừa qua, thương tiếc đồng đội đã ra đi và bị thương. Đại đội lại được bổ sung thêm tân binh, ban chỉ huy cũng thay đổi, rời Sóc Nóc để đi Long An. Đêm đó trinh sát dẫn đường cắt nhằm vào chốt của địch, cả đơn vị phải lùi lại đi hướng khác, gây chậm trễ tổn thất đến kế hoạch vượt sông. Người dân vùng Đức Hòa không đón được bộ đội, ngậm ngùi tìm đem xuồng ba lá về nơi cất giấu.

Đội hình chiến đấu được triển khai sẵn sàng nhưng có sự cố xảy ra. Trợ lý tác chiến mềm lòng đã thả người đàn ông lái xe bò đi vào khu vực đóng quân. Ngay sau đó lính ngự nhanh chóng kéo đến, chiến trận diễn ra. Như mọi lần, sau lượt đấu súng địch dùng đại liên bắn về ta rồi lại liên tục rải bom. Do thiếu kinh nghiệm, trận này ta tổn thất nặng nề. Đơn vị hành quân về vị trí mới, Võ Minh trở thành tiểu đội trưởng truyền đạt, nhận lệnh trực tiếp từ chỉ huy truyền xuống các đại đội đang chiến đấu. Trận chiến tiếp theo không

cân sức, vô cùng ác liệt diễn ra ở Chùa Nho, huyện Công Pông Rồ. Tiểu đội do ông dẫn dắt không ai bị thương. Đã có trường hợp đào ngũ và đầu hàng địch xảy ra.

Tiểu đoàn vẫn đóng quân tại phum Rồ, lần này trận đánh tại chùa Prây Chăm Na rất khốc liệt. *“Ta và địch giành nhau từng mét đất. Có lúc hai bên đứng chỉ cách nhau qua một bờ tre, nghe được tiếng gọi đối phương mà không nhìn thấy mặt nhau.”* Ngay sau đó, máy bay địch ném bom. Bộ binh cùng tăng kéo đến tạo thế gọng kìm bao vây ta. Tiểu đoàn xin hỏa lực pháo chi viện song phía trên trung đoàn đã cạn kiệt. Sau mỗi loạt bom đạn, mọi người lặng đi, căng thẳng lo lắng về sự an nguy của đồng đội. Đến chiều địch ngừng bắn, đại đội 3 chỉ còn năm người nhưng đều bị thương. Khi địch bao vây, anh Tài quyết định một mình tập trung sự chú ý của địch, anh dũng mở đường máu cho đồng đội rút lui. Phải mấy ngày sau tiểu đoàn 7 và 9 mới tấn công chiếm lại chùa. Võ Minh chia tay đồng đội, nhận lệnh điều đến trường Quân Chính học.

## VỀ TRƯỜNG QUÂN CHÍNH

**N**gày 1/8/1972, Võ Minh đến học 14 tháng tại trường Quân chính miền Đông Nam Bộ H12 và đạt thủ khoa. Nhà trường có ý muốn giữ ông làm giáo viên nhưng ông xin được trở về đơn vị để chiến đấu.

### Trở về đơn vị

Rời trường Quân chính, tác giả lên đường trở về đơn vị đang đóng quân ở Campuchia. Song sau nhiều ngày hành quân, ông cùng đồng đội vẫn chưa xác định được vị trí của trung đoàn. Lương thực, thực phẩm đã hết, ông đành ghé vào nhà dân Campuchia để xin gạo. Con người ở đây nhân hậu, dù bất đồng ngôn ngữ song vẫn hết lòng giúp đỡ nhóm của ông. May mắn trên đường đi ông được các chiến sĩ thường phối hợp chiến đấu với trung đoàn 271 cho biết đơn vị đang đóng quân tại thị trấn Chi Phu. Tại đây, tác giả tìm hiểu thông tin về nhóm bạn thân của mình và hay tin Nam đã hy sinh trong trận đánh không cân sức với địch. Bốn người giờ đây chỉ còn lại hai là Quế và ông.

Chín người sau khi nhận quyết định về đơn vị cơ sở liền chia tay nhau, tác giả trở về tiểu đoàn 8, đại đội 3. Ông tranh thủ về thăm tiểu đội truyền đạt trước kia, ngậm ngùi thấy người quen cũ còn rất ít, đa số là tân binh vừa ở Bắc vào. Trong thời gian ông đi học, đồng đội cũ đã hi sinh trong các trận đánh ác liệt. Trong đó có cậu Tịch bị bắt sống vì là chiến sĩ thông tin, nhưng vì địch không khai thác được gì ở anh, chúng nã đạn vào đầu anh rồi lấy dây buộc cổ anh

vào sau xe Zeeep lồi thi thể đi dọc con lộ để thị uy nhân dân và bộ đội.

Trận chiến tiếp theo diễn ra ở đồi chè Bù Boong - căn cứ của quân Việt Nam Cộng hòa, án ngữ tuyến đường huyết mạch tiếp tế quân lương cho mặt trận nam Tây Nguyên. Trung đoàn 271 hợp vào đội hình sư đoàn tổng hợp 95 do tướng Tư lệnh Hoàng Cầm chỉ huy. Các tiểu đoàn có thêm chỉ huy mới bổ sung.

Trận đánh trở nên vô cùng hồi hộp do một sự cố xảy ra ngay trước giờ G. Nhiệm vụ được quán triệt *“phải đánh chắc thắng”* nên việc chuẩn bị hết sức chu đáo. Lão tướng Hoàng Cầm sau khi nắm tất cả thông tin về địch đã đề ra phương án tác chiến hoàn hảo cho bộ đội ta. Kế hoạch thống nhất vào 4 giờ 30 sáng tất cả sẽ đồng loạt tấn công, song vào 11 giờ 30 đêm, đường dây thông tin liên lạc bị đứt liên tục dù chưa hề có đợt pháo đạn nào từ địch. Ba chiến sĩ được cử đi kiểm tra không thấy trở về, tiếp đó Nguyễn Văn Thành được phân công tìm, nối đoạn dây bị đứt. Không ngờ đây là kế của địch, Thành bị bắt và tra hỏi. Rất may mắn, anh đã giữ vững tinh táo và dũng khí để không làm lộ kế hoạch tác chiến của ta. Tại sở chỉ huy, tướng Hoàng Cầm nhận được tin từ trinh sát vô cùng lo lắng. Nếu thông tin chuẩn bị lộ ra, thương vong sẽ rất lớn, khi ấy chỉ còn cách giờ G bốn tiếng. Bằng kinh nghiệm từng trải, Hoàng Cầm bình tĩnh chờ đợi nổ súng theo như kế hoạch. Trận đánh thành công mỹ mãn. Thành sau đó cũng thoát được bọn địch.

Võ Minh sau đó được điều về tiểu đoàn 8, chỉ huy trung đội 1 chủ công. Đội của ông đa số là tân binh vừa từ Bắc vào. Trung đội của ông chốt giữ ở cao điểm 904. Ông cho mọi người triển khai chuẩn bị rất kỹ, nhờ đó mà phát hiện đội thám báo địch đi cắt qua và

tiêu diệt gọn. Trận đánh này đã khiến tinh thần của đội phần chấn hơn, tình cảm đồng đội thêm gắn kết. Sau đó trung đội 2 được thành lập hợp với trung đội 1 của ông thành đại đội 1, cùng phối hợp chiến đấu. Được lệnh đi giải vây cho đại đội 2 đang bị vây chặt, ông bố trí cho quân ta tấn công bất ngờ khiến địch kích địch hoảng sợ bỏ chạy. Đến gần tối, địch ngừng bắn pháo đạn, trung đội của ông trở về đơn vị.

Sau Tết, đúng ngày 15 Giêng âm lịch, trong cuộc họp quân chính nhằm tìm cách đối đầu với lực lượng áp đảo của địch, Võ Minh đưa ra ý kiến đi sâu vào lòng địch sau đó quay ngược lại đánh vào lưng chúng. Ý kiến được phê duyệt nhanh chóng và giao cho ông chỉ huy. Đa số lính ông triển khai tấn công địch đều là tân binh nên dễ lo lắng, mất bình tĩnh. Vì vậy ông bò lên phía trước để trấn an anh em, không ngờ lúc này địch đi qua. Vào ở thế khó, ông quyết định phát lệnh tấn công, không may ông bị thương. Phải kiểm tra quân số, ông để anh em đi trước, song vết thương ở thùy mắt trái và sống mũi khiến ông lạc mất đồng đội đi sâu vào rừng. Suốt bốn ngày một mình đi trong rừng, không thức ăn, vết thương nhiễm trùng đến độ dòi rơi ra, song không một phút nào ông từ bỏ. Ý chí sống mãnh liệt đã thôi thúc ông gượng dậy tiếp tục. Có lần, ông đi lạc vào gần căn cứ địch, may mắn thay cuối cùng ông đã tìm được đến cơ sở của ta.

Võ Minh được đưa đến viện điều trị, vì vết thương mà mất đi một phần trí nhớ, thị lực giảm. Không thể tiếp tục chiến đấu, ông ra Bắc điều trị. Trước khi lên đường, Võ Minh đến thăm lại đồng đội mình ở đại đội 1. Hóa ra khi phát hiện ông mất tích, đồng đội đã báo

về để cho người tìm ông suốt ba ngày nhưng không thấy. Vừa cảm động, lòng ông xen lẫn những vui buồn.

### **Trở về hậu phương**

Ông nhận quyết định giữ chức chính trị viên, trở về hậu phương cùng với nhóm thương binh. Trên đường vượt Trường Sơn, ông không phải cuốc bộ, mang vác súng đạn như trước. Tuy nhiên, vì xe đi rung đập nhiều khiến vết thương tái phát, ông phải ở lại trạm xá điều trị mất một tháng rồi mới ra Bắc. Đến thành phố Vinh, ông tranh thủ về thăm bố mẹ ở quê cách đó 16km. *“Trời về chiều, tôi bước chân vội hơn khi nhìn thấy ngôi nhà thân yêu của mình. Trước đây mình vẫn tự hỏi liệu còn được trở về đó nữa không? Mẹ tôi đang ngồi ở sân chuẩn bị rau cho đàn lợn.*

*- Mẹ ơi! Con đã về!!*

*Mẹ tôi đột ngột đứng dậy, sững sờ, giơ hai tay lên chơi với đón tôi. Bố và anh đang ở trong nhà cũng ngỡ ngàng, vội chạy ra ôm lấy tôi. Nước mắt mọi người chảy dài trên khuôn mặt tưởng như đã khô cằn vì những chia ly, đau đớn của chiến tranh.”*

Sau ba tháng nằm viện ở Hà Nội, ông trở về Nam Hà an dưỡng, được cử sang Liên Xô đào tạo dài hạn. Song vì mắt trái yếu, ông bị loại. Bối rối, hụt hẫng trở về, nhưng ông đã vực dậy quyết tâm: phải sống có ích, không dễ dàng đầu hàng, phải phấn đấu đi học tiếp. Một năm sau ông nhận nhiệm vụ làm trợ lý thanh niên của đoàn. Tháng 9/1975, ông bước vào giảng đường đại học, trở thành kỹ sư điện, lìa xa con đường binh nghiệp, nhưng những ký ức về trung đoàn 271 vẫn sống mãi trong ông.